**TUẦN 16**

**TOÁN**

**CHỦ ĐỀ 6: PHÉP NHÂN, PHÉP CHIA TRONG PHẠM VI 1 000**

**BÀI 38:** [**BIỂU THỨ**](https://blogtailieu.com/)**C SỐ.** [**TÍNH GIÁ**](https://blogtailieu.com/) **TRỊ CÙA BIỂU THỨC SỐ (**[**T3)**](https://blogtailieu.com/)

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- [Nhận biết được biểu](https://blogtailieu.com/) thức số (có dấu ngoặc hoặc không c[ó dấu ngoặc)](https://blogtailieu.com/).

[- Tính được giá trị củ](https://blogtailieu.com/)a biểu thức số (có dấu ngoặc hoặc kh[ông có dấu ngoặc).](https://blogtailieu.com/)

[- Vận dụng vào giải b](https://blogtailieu.com/)ài toán liên quan tính giá trị của biểu [thức, bước đầu làm quen](https://blogtailieu.com/) tính chất kết hợp của phép cộng (qua biếu thức sổ, chưa [dùng biểu thức chữ).](https://blogtailieu.com/)

- Phát triển năng lực giao tiếp Toán học.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học. + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.- Cách tiến hành: |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.Bài 1. Tính giá trị biểu thức.a. 83 + 13 – 76 b. 547 – 264 – 200c. 6 x 3:2 - GV Nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi- HS làm bài tập a. 83 + 13 – 76 = 96 - 76  = 20b. 547 – 264 – 200 = 283 - 200 = 83c. 6 x 3 : 2 = 18 : 2  = 9- HS nhận xét.- HS lắng nghe. |
| **2.** **Khám phá**: **Tính giá trị biểu thức có dấu ngoặc****-** Mục tiêu: + HS nắm được quy tắc tính và trình bày cách tính (theo hai bước) để tìm giá trị của biểu thức có dấu ngoặc; + Vận dụng làm được bài tập trong phần hoạt động và bài tập 1,2 trong phán luyện tập của bài; làm [quen với tính chất kết h](https://blogtailieu.com/)ợp của phép cộng (phần luyện tập).**-** Cách tiến hành: |
|  [a. Từ bài toán thực tế, G](https://blogtailieu.com/)V giúp HS dẫn ra cách tính giá trị của biểu thức có dấu ngoặc 2 x (3 + 4) như bóng nói của Rô-bổt.b. GV giúp HS biết cách tính giá trị của biểu thức có dấu ng[oặc và cách trình bày hai](https://blogtailieu.com/) [bước, chẳng hạn: 2 x](https://blogtailieu.com/) (3 + 4) = 2 x 7 = 14.[- GV chốt lại quy tắc tí](https://blogtailieu.com/)nh giá trị cùa biểu thức có dấu ngoặc [(như SGK), sau đó có thể](https://blogtailieu.com/) cho HS vận dụng tính giá trị của biểu thức nào đó, chẳng hạn:[(14 + 6) x 2 hoặc 40 :](https://blogtailieu.com/) (8 - 3),... (trình bày theo hai bước).**3. Hoạt động.**[**Bài 1**: Yêu cầu HS tính](https://blogtailieu.com/) được và trình bàycách tính giá trị c[ủa biểu thức](https://blogtailieu.com/): a. 45: ( 5+4) b. 8 x (11 - 6)  c. 42 - (42 - 5)- GV nhận xét, tuyên dương.***Bài 2:*** - GV hướng dẫn HS. - Yêu cầu HS tính được giá trị của biểu thức ghi ở mỗi [ca-nô rồi nêu (nối) với sổ](https://blogtailieu.com/) [ghi ở bến đỗ là giá trị c](https://blogtailieu.com/)ủa biểu thức đó.- GV nhận xét, tuyên dương.- GV chốt:[(15 + 5): 5 = 4, nói c](https://blogtailieu.com/)a-nô ghi biểu thức này với bến số 4;[32 - (25 + 4) = 3, nố](https://blogtailieu.com/)i ca-nô ghi biểu thức này với bến sổ [3;](https://blogtailieu.com/)[16 + (40 - 16) = 40,](https://blogtailieu.com/) nối ca-nô ghi biểu thức này với bến s[ổ 40;](https://blogtailieu.com/) [40: (11 - 3) = 5, nổi](https://blogtailieu.com/) ca-nô ghi biểu thức này với bến số 5. [- Tuỳ đối tượng HS v](https://blogtailieu.com/)à lớp, GV có thể hỏi thêm: “Biểu th[ức nào có giá trị lớn nhát,](https://blogtailieu.com/) bé nhất?...”.-  [HS có thể nhẩm tính](https://blogtailieu.com/) ra kết quả hoặc viết vào bàng con ho[ặc giấy nháp tính theo hai](https://blogtailieu.com/) [bước tính đề tìm giá](https://blogtailieu.com/) trị của biểu thức. |  - HS đọc tình huống (a) trong SGK .- HS lắng nghe GV hướng dẫn ra cách tính giá trị biểu thức 2 x ( 3+4) - HS tính giá trị của biểu thức.2 x ( 3+4) =2 x 7 = 14- HS tính được và trình bày cách tính giá trị của biểu thức, chẳng hạn:a. 45: ( 5 + 4) = 45:9  = 5b. 8 x (11 - 6) = 8 x 5 = 40 c. 42 - (42 - 5)= 42 – 37 = 5- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.- Lắng nghe Gv hướng dẫn.- HS làm bài tập vào vở. kiểm tra chéo. (15 + 5) : 5 = 20 : 5                  = 432 – (25 + 4) = 32 – 29                     = 316 + (40 – 16) = 16 + 24                        = 4040 : (11 – 3) = 40 : 8                    = 5Description: https://img.loigiaihay.com/picture/2022/0308/tr-loi-bai-2-trang-108.png- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |

|  |
| --- |
| **4. Vận dụng.**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.- Cách tiến hành: |
| **-** GV tổ chức vận dụng bằng [tính được giá trị củ](https://blogtailieu.com/)a biểu thức số (có dấu ngoặc hoặc kh[ông có dấu ngoặc).](https://blogtailieu.com/)- Yêu cầu HS nhắc lại [tính được giá trị củ](https://blogtailieu.com/)a biểu thức số. - Nhận xét tiết học, tuyên dương | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.- HS nhắc lại.+ HS lắng nghe và trả lời. |

|  |
| --- |
| **5. Điều chỉnh sau bài dạy:**..................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... |

--------------------------------------------------------------

**TOÁN**

**CHỦ ĐỀ 6: PHÉP NHÂN, PHÉP CHIA TRONG PHẠM VI 1 000**

**BÀI 38:** [**BIỂU THỨ**](https://blogtailieu.com/)**C SỐ.** [**TÍNH GIÁ**](https://blogtailieu.com/) **TRỊ CÙA BIỂU THỨC SỐ (T**[**4)**](https://blogtailieu.com/)

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- [Nhận biết được biểu](https://blogtailieu.com/) thức số (có dấu ngoặc hoặc không c[ó dấu ngoặc)](https://blogtailieu.com/).

[- Tính được giá trị củ](https://blogtailieu.com/)a biểu thức số (có dấu ngoặc hoặc kh[ông có dấu ngoặc).](https://blogtailieu.com/)

[- Vận dụng vào giải b](https://blogtailieu.com/)ài toán liên quan tính giá trị của biểu [thức, bước đầu làm quen](https://blogtailieu.com/) tính chất kết hợp của phép cộng (qua biếu thức sổ, chưa [dùng biểu thức chữ).](https://blogtailieu.com/)

- Qua thực hành, luyện tập, HS phát triển được năng lực giải quyết vấn đề.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học. + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.- Cách tiến hành: |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.Tính giá trị biểu thức.a. 50 :( 6+4 ) b. 5 x (5 - 2) - GV Nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơia. 50:( 6+4)= 50:10  = 5b. 5 x (5 - 2) = 5 x 2 = 10 - HS lắng nghe. |
| **2. Luyện tập:** **-** Mục tiêu: + Nhận biết được biểu thức số (có dấu ngoặc hoặc không c[ó dấu ngoặc)](https://blogtailieu.com/).+ Tính được giá trị của biểu thức số (có dấu ngoặc hoặc kh[ông có dấu ngoặc).](https://blogtailieu.com/)+ Vận dụng vào giải bài toán liên quan tính giá trị của biểu [thức, bước đầu làm quen](https://blogtailieu.com/) tính chất kết hợp của phép cộng (qua biếu thức sổ, chưa [dùng biểu thức chữ).](https://blogtailieu.com/)+ Qua thực hành, luyện tập, HS phát triển được năng lực giải quyết vấn đề. **-** Cách tiến hành: |
| [**Bài 1:** Yêu cầu HS tính](https://blogtailieu.com/) được giá trị của mỗi biểu thức A, B, C[, D rồi xác định được biểu](https://blogtailieu.com/) [thức nào có giá trị lớn](https://blogtailieu.com/) nhất hoặc bé nhất.- GV HD HS thực hiện tính giá trị biểu thức: Nếu trong biểu thức có dấu ngoặc thì ta thực hiện các phép tính ở trong ngoặc trước.- Nhận xét tuyên dương- GV chốt: A. 5 x (6 - 2) = 5 x 4  = 20B. 5 x 6 - 2=30 - 2 = 28[C. (16 +24) : 4 = 40:](https://blogtailieu.com/) 4  = 10.D. 16 + 24 : 4= 16 + 6  = 22.[+ Biểu thức B có giá tr](https://blogtailieu.com/)ị lớn nhất (28);[+ Biểu thức c có giá tr](https://blogtailieu.com/)ị bé nhất (10).- [Khi tính giá trị của b](https://blogtailieu.com/)iếu thức ở bài này, HS có thế tính nh[ấm để tìm ra kết quả ngay](https://blogtailieu.com/) [(không phải viết thà](https://blogtailieu.com/)nh hai bước). - Trường hợp khó khăn, HS có thể viết tính vào [bảng con hoặc giấy n](https://blogtailieu.com/)háp (theo hai bước).Bài 2: Yêu cầu HS đọc yêu cầu bài.- GV hướng dẫn HS giải bài toán có lời văn (phân tích đế bài,tìm cách giải bài toán) - Yêu cầu HS tóm tắt bài toán - Yêu cầu Hs làm bài tập vào vở và trình bày.- Gv nhận xét, tuyên dương. GV chốt: *Bài giải*Mai còn lại sổ hộp bút là: 4-2 = 2 (hộp) Mai còn lại sổ bút màu là:10 x 2 = 20 (chiếc bút)*Đáp số:* 20 chiếc bút màu.- [GV cũng có thể cho H](https://blogtailieu.com/)S biết tính số bút còn lại bằng cách [tính giá trị của biểu thức](https://blogtailieu.com/) [10 x (4-2) = 20.](https://blogtailieu.com/)[***Bài 3:***](https://blogtailieu.com/) [**Câu a:** Đây là dạng bà](https://blogtailieu.com/)i khám phá, giúp HS làm quen bước [đầu tính chất kết hợp của](https://blogtailieu.com/) [phép cộng. - GV có thể](https://blogtailieu.com/) hướng dẫn, chẳng hạn: *Bài toán:* Có ba thùng lần lượt đựng 64 l, 55l và 45 l nướ[c mắm. Hỏi cả ba thùng](https://blogtailieu.com/) [đựng bao nhiêu lít nư](https://blogtailieu.com/)ớc mắm?[Dẫn ra phép tính: 64](https://blogtailieu.com/) + 55 + 45 = ?[Có hai cách tính giá t](https://blogtailieu.com/)rị của biểu thức 64+55+ 45 như Na[m và Mai trình bày.](https://blogtailieu.com/)Mai: 64+ (5[5+ 45) = 64+ 100](https://blogtailieu.com/)[= 164](https://blogtailieu.com/)(Mai nhóm ha[i số hạng cuối cho vào](https://blogtailieu.com/) ngoặc rổi tính 55 + 45 = 100).[Nam: (64 + 55) +](https://blogtailieu.com/) 45 = 119 + 45= 164[(Nam nhóm hai số](https://blogtailieu.com/) hạng đẩu cho vào [ngoặc rồi tính 64 + 5](https://blogtailieu.com/)5 = 119).[+ GV cho HS nhận xét](https://blogtailieu.com/) (như Rô-bổt).- GV chốt lại: (64 + 55) [+ 45 = 64 + (55 + 45).](https://blogtailieu.com/) “Muỗn tính tồng của ba số hạng, ta có thể tính tồng hai số [hạng đầu trước hoặc hai](https://blogtailieu.com/) [số hạng sau trước, rối](https://blogtailieu.com/) cộng tiếp số hạng còn lại”.[**Câu b:** Cho HS vận dụ](https://blogtailieu.com/)ng tính chất ở câu a để tính giá trị của [biểu thức (tuỳ cách chọn](https://blogtailieu.com/) [của mỗi HS), nhưng n](https://blogtailieu.com/)ếu theo cách thuận tiện hơn.- GV nhận xét, tuyên dương.  |  - HS thực hiện tính giá trị biểu thức.- So sánh kết quả rồi kết luận.A. 5 x (6 – 2) = 5 x 3                  = 15B. 5 x 6 – 2 = 30 – 2               = 28C. (16 + 24) : 4 = 40 : 4                     = 10D. 16 + 24 : 4 = 16 + 6                   = 22Ta có 10 < 15 < 22 < 28Vậy biểu thức có giá trị lớn nhất là 5 x 6 – 2Biểu thức có giá trị bé nhất là (16 + 24) : 4- Nhận xét, bổ sung- HS đọc yêu cầu bài.- HS lắng nghe GV hướng dẫn và phân tích đề bài, tìm cách giải bài toán .**- HS tóm tắt bài toán** **Tóm tắt**Có: 4 hộp bút màuMỗi hộp: 10 bút màuCho: 2 hộpCòn lại: .... bút màu?- Hs làm bài tập vào vở và trình bày bài làm. **Bài giải**Sau khi cho, Mai còn lại số hộp bút màu là:4 – 2 = 2 (hộp)Mai còn lại số chiếc bút màu là:10 x 2 = 20 (chiếc bút)Đáp số: 20 chiếc bút màu- Nhận xét, bổ sung. - HS lắng nghe GV hướng dẫn bài làm.- HS nhận xét bài làm của Mai và Nam. - HS lắng GV chốt. [- HS vận dụ](https://blogtailieu.com/)ng tính chất ở câu (a) để tính giá trị của biểu thức. - HS làm bài tập, trình bày. 123 + 80 + 20 = 123 + (80 + 20)                      = 123 + 100                      = 223207 + 64 + 36 = 207 + (64 + 36)                       = 207 + 100                       = 307- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.  |
| **3. Vận dụng.**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.- Cách tiến hành: |
| **-** GV tổ chức vận dụng bằng [tính được giá trị củ](https://blogtailieu.com/)a biểu thức số (có dấu ngoặc hoặc kh[ông có dấu ngoặc).](https://blogtailieu.com/)- Yêu cầu HS nhắc lại [tính được giá trị củ](https://blogtailieu.com/)a biểu thức số. - Nhận xét tiết học, tuyên dương | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.- HS nhắc lại.+ HS lắng nghe và trả lời. |
| **4. Điều chỉnh sau bài dạy:**..................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... |

--------------------------------------------------------------

TOÁN

**Bài 39: SO SÁNH SỐ LỚN GẤP MẤY LẦN SỐ BÉ**

 **(T1) – Trang 109**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

 - [Nhận biết được bài to](https://blogtailieu.com/)án so sánh số lớn gấp mấy lần số bé.

 - [Biết được cách tìm số](https://blogtailieu.com/) lớn gấp mấy lần số bé.

 - [Vận dụng vào giải các](https://blogtailieu.com/) bài tập và giải bài toán có lời văn liên [quan đến số lớn gấp mấy](https://blogtailieu.com/) [lẩn số bé.](https://blogtailieu.com/)

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực tư duy và lập luận: Khám phá kiến thức mới, vận dụng giải quyết các bìa toán.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học. + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.- Cách tiến hành: |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học. Ai nhanh ai đúng: Gv cho 3 số 5, 4, 4, 64, 185; 160Chọn các số đã cho viết vào chỗ chấm để có kết quả đúng: a.23 x 2 = ...          b. 16 x ... = ... c. 37 x ... = ...         d. 40 x ... = ...- GV Nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi và KQ:. a. 23 x 2 = 46    b. 16 x 4 = 64c. 37 x 5 = 185   d. 40 x 4 = 160- HS lắng nghe. |
| **2. Khám phá** **- Hoạt động****-** Mục tiêu:  + [Nhận biết được bài to](https://blogtailieu.com/)án so sánh số lớn gấp mấy lần số bé. + [Biết được cách tìm số](https://blogtailieu.com/) lớn gấp mấy lần số bé. + [Vận dụng vào giải các](https://blogtailieu.com/) bài tập và giải bài toán có lời văn liên [quan đến số lớn gấp mấy](https://blogtailieu.com/) [lẩn số bé.](https://blogtailieu.com/)**-** Cách tiến hành: |
| **a)** [GV nêu bài toán: “H](https://blogtailieu.com/)àng trên có 6 ô tô, hàng dưới có 2 ô [tô. Hỏi số ô tô ở hàng trên](https://blogtailieu.com/) gấp mấy lẫn số ô tô ở hàng dưới?”.* [Nhận xét: Đây là bà](https://blogtailieu.com/)i toán có dạng: So sánh số lớn (6) gấ[p mấy lần số bé (2). Cách](https://blogtailieu.com/) [tìm số lớn gấp mấy l](https://blogtailieu.com/)ẩn số bé như thế nào?
* [HS được quan sát hì](https://blogtailieu.com/)nh vẽ (qua sơ đổ đoạn thẳng) để biết [được:](https://blogtailieu.com/)

[+ Số ô tô ở hàng dưới](https://blogtailieu.com/) gấp lên 3 lần thì được số ô tô ở hàng [trên:](https://blogtailieu.com/) [2 X 3 = 6 (ô tô) (kiến](https://blogtailieu.com/) thức đã học).[+ Từ đó suy ra số ô tô](https://blogtailieu.com/) ở hàng trên gấp số ô tô ở hàng dưới s[ố lần là:](https://blogtailieu.com/) [6 : 2 = 3 (lần) (kiến t](https://blogtailieu.com/)hức mới).* [**GV chổt lại quy tắc:**](https://blogtailieu.com/) **Muốn tìm số lớn gấp mấy lẩn số bé, ta** [**lấy số lớn chia cho số bé.**](https://blogtailieu.com/)

b) [Bài toán vận dụng (yê](https://blogtailieu.com/)u cầu HS nhận dạng được bài toán v[à trình bày được cách giải](https://blogtailieu.com/) bài toán).- [GV](https://blogtailieu.com/)  cho HS đọc trong SGK.- [GV hỏi HS bài toán c](https://blogtailieu.com/)ho biết gì, hỏi gì? Cách giải thế nào? [(HS tự thực hiện).](https://blogtailieu.com/)- GV cho HS quan sát sơ đồ tóm tắt- C[ho HS trình bày bài giải](https://blogtailieu.com/)**3. Hoạt động:****Bài 1**: **( Làm việc cả lớp) Số**: [Yêu cầu HS tìm đ](https://blogtailieu.com/)ược số lớn gấp mấy lẩn số bé rồi nêu [(viết) số thích hợp ở ô có](https://blogtailieu.com/) [dấu “?” trong bảng.](https://blogtailieu.com/)- GV Nhận xét, tuyên dương.**Bài 2: (Làm việc cá nhân) Số** [Yêu cầu HS quan](https://blogtailieu.com/) sát số đo độ dài của mỗi đồ vật (SG[K), từ đó tìm ra cách giải,](https://blogtailieu.com/) [nhẩm tính rồi nêu (viết](https://blogtailieu.com/)) số lẩn thích hợp ở ô có dấu “?” ở mỗi câu a, b.[+ GV cho](https://blogtailieu.com/) HS đặt câu giải ở mỗi câu a, b rồi cho HS trình bày[.](https://blogtailieu.com/)- GV nhận xét, tuyên dương. | -Nghe Gv đọc đề toán- HS nhận dạng bài toán- HS quan sát sơ đồ đoạn thẳng- HS nêu các bước tính-HS quan sát từng bước và nhắc lại- 2 HS đọc bài toán- Trả lời GV hỏi và thực hiện-HS quan sát sơ đồ và nêu bài giải[Đoạn t](https://blogtailieu.com/)hẳng AB dài gấp đoạn thẳng CD sổ l[ần là:](https://blogtailieu.com/)8 : 2 = 4 (lần)Đáp số: 4 lần.-HS quan sát, thực hiện trình bày kết quả­­- HS quan sát, nêu cách giảia. [Bút chì dài gấp b](https://blogtailieu.com/)út sáp số lần là10 : 5 = 2 ( lần)b. Bút chì dài gấ[p cái ghim số lần là:](https://blogtailieu.com/)10 : 2 = 5 ( lần) |
| **4. Vận dụng.**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.- Cách tiến hành: |
| **-** GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi “ Trả lời nhanh”* + Số lớn là 8, số bé là 2. Hỏi s[ố lớn gấp mấy lần sổ bé?](https://blogtailieu.com/)

[+ Bút chì dài](https://blogtailieu.com/) 12 cm, bút sáp dài 6 cm, cái ghim d[ài 2 cm. Từ đó có thế so](https://blogtailieu.com/) sánh bút chì dài gấp mấy lần bút sáp, bút sáp dài gấp mấy lần [cái ghim,...](https://blogtailieu.com/)- Nhận xét, tuyên dương | HS đó đọc kết quả. [8 : 2 = 4 (lẩn).](https://blogtailieu.com/)- HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn. |
| **5. Điều chỉnh sau bài dạy:**..................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... |

-----------------------------------------------------------------------------

**TOÁN:**

**Bài 39: SO SÁNH SỐ LỚN GẤP MẤY LẦN SỐ BÉ**

 **(T2) – Trang 110**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

 - [Luyện kĩ năng tìm số](https://blogtailieu.com/) lớn gấp mấy lần số bé.

 - Vận dụng so sánh số lớn gấp [mấy lần số bé vào các bài](https://blogtailieu.com/) [luyện tập vào giải toán](https://blogtailieu.com/) có lời văn.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học. + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh - Cách tiến hành: |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.+ Câu 1: Muốn tìm số lớn gấp mấy lần số bé ta làm thế nào?.+ Câu 2: Nêu 1 ví dụ cụ thể- GV Nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS tham gia trò chơi+ Trả lời:+ Nêu và thực hiệnví dụ- HS lắng nghe. |
| **2. Luyện tập***:***-** Mục tiêu:  + [Luyện kĩ năng tìm số](https://blogtailieu.com/) lớn gấp mấy lần số bé. + Vận dụng so sánh số lớn gấp [mấy lần số bé vào các bài](https://blogtailieu.com/) [luyện tập vào giải toán](https://blogtailieu.com/) có lời văn. **+** Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học**-** Cách tiến hành: |
| **Bài 1. (Làm việc cả lớp) Số?****-** GV hướng dẫn cho HS nhận biết ý 1 theo mẫu. [Yêu cẩu HS biết c](https://blogtailieu.com/)ách tìm số lớn gấp mấy lần số bé, biế[t cách tìm số lớn hơn số bé](https://blogtailieu.com/) [bao nhiêu đơn vị; từ đ](https://blogtailieu.com/)ó nêu (viết) được số thích hợp ở ô có dấu “?” (theo mẫu).- ý 2, 3, 4, 5 học sinh trả lời miệng**-** GV nhận xét, tuyên dương.**Bài 2: (Làm việc cả lớp) Nhận biết** [Yêu cầu HS nhậ](https://blogtailieu.com/)n biết được đâu là hàng, cột của bả[ng các quả bóng, quan sát](https://blogtailieu.com/) [tranh rồi trả lời câu hò](https://blogtailieu.com/)i ở mỗi câu a, b.* [Cấu a: HS có thể đếm](https://blogtailieu.com/) số bóng ở mỗi hàng, mồi cột rồi nê[u (viết) số thích hợp ở ô có](https://blogtailieu.com/) dấu ?

 [Câu b: Yêu cầu HS p](https://blogtailieu.com/)hân tích đề, tìm cách giải và trình bà[y được bài giải.](https://blogtailieu.com/) - Lần lượt HS trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau. - GV Nhận xét, tuyên dương.**Bài 3: (Làm việc cá nhân) Giải bài toán**- GV cho HS đọc đề bài, phân tích đề toán, suy nghĩ cách làm- Gọi HS làm vào vở sau đó nêu kết quả, HS nhận xét lẫn nhau.- GV nhận xét, tuyên dương. | - 1 HS nêu cách tìm tích - HS lần lượt trả lời kết quả- HS khắc sâu kiến thức tìm số lớn hơn số bé bao nhiêu đơn vị và số lớn gấp số bé bao nhiêu lần.-HS quan sát nhận biết hành, cột- [HS nêu được: mỗi hàng c](https://blogtailieu.com/)ó 8 quả bóng, mỗi cột có 4 quả bóng.Bài giải[Số bóng tro](https://blogtailieu.com/)ng một hàng gấp số bóng trong một [cột số lần là:](https://blogtailieu.com/)8 : 4 = 2 (lần) Đáp số: 2 lần.- HS làm vào vở.Bài giải[Thuyền](https://blogtailieu.com/) lớn chở nhiều hơn thuyền nhỏ số k[hách là:](https://blogtailieu.com/) 24 - 6 = 18 (khách) Đáp số: 18 khách.b)Bài giải[Số khách ở](https://blogtailieu.com/) thuyền lớn gấp số khách ở thuyến n[hỏ số lấn là:](https://blogtailieu.com/)24 : 6 = 4 (lần) Đáp số: 4 lần.- HS nhận xét lẫn nhau. |
| **3. Vận dụng.**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.- Cách tiến hành: |
| **-** GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi. Quan sát hình trả lời câu hỏi mở rộng bài toán:  [Tổng số bóng gấp](https://blogtailieu.com/) [mấy lần số bóng ở m](https://blogtailieu.com/)ột cột, ở một hàng?- Nhận xét, tuyên dương | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ HS trả lời: Tổng số bóng 32 quả.Tổng số bóng gấp số bóng ở một cột là: 32 : 8 = 4 (lần)Tổng số bóng gấp số bóng ở một hàng là: 32 : 4 = 8 (lần) |
| **4. Điều chỉnh sau bài dạy:**..................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... |

---------------------------------------------------------

**TOÁN:**

**Bài 40: LUYỆN TẬP CHUNG ( Tiết 1 – Trang 111)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Củng cố kiến thức, kĩ năng về nhân, chia số có ba chữ số v[ới (cho) số có một chữ số](https://blogtailieu.com/), [tính giá trị của biểu th](https://blogtailieu.com/)ức, bài toán về gấp lên một số lần, gi[ảm đi một số lần, so sánh](https://blogtailieu.com/) [số lớn gấp mấy lần số](https://blogtailieu.com/) bé, giải bài toán có lời văn (hai bước [tính).](https://blogtailieu.com/)

- Biết tính chất kết hợp của phép nhân (qua biếu thức số, ch[ưa dùng chữ).](https://blogtailieu.com/)

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học. + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh - Cách tiến hành: |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học. Nêu 1 ví dụ về bài toán dạng so sánh số lớn gấp máy lần số bé.- GV Nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS tham gia trò chơi+ HS xung phong neu bài toán và giải miệng- HS lắng nghe. |
| **2. Luyện tập***:***-** Mục tiêu: * + [Củng cố kiến thức, kĩ](https://blogtailieu.com/) năng về nhân, chia số có ba chữ số v[ới (cho) số có một chữ số](https://blogtailieu.com/), bài toán về gấp lên một số lẩn, gi[ảm đi một số lần, so sánh](https://blogtailieu.com/) [số lớn gấp mấy lần số](https://blogtailieu.com/) bé, giải bài toán có lời văn (hai bước [tính).](https://blogtailieu.com/)

 **+** Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học**-** Cách tiến hành: |
| **Bài 1. (Làm việc cả lớp) Đặt tính rồi tính****-** GV [Yêu cầu HS đặt tí](https://blogtailieu.com/)nh rồi tính các phép nhân, chia.**-** GV nhận xét, tuyên dương.**Bài 2: (Làm việc cả lớp) Số**-Yêu cầu HS vận dụng được cách giải bài toán gấp lên [một số lần, giảm đi một](https://blogtailieu.com/) [số lần, so sánh số lớn gấp](https://blogtailieu.com/) mấy lần số bé để nêu (viết) được c[ác số trong ô có dấu “?” ở](https://blogtailieu.com/) [các bảng của câu a và câ](https://blogtailieu.com/)u b.- Lần lượt HS trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau. - GV Nhận xét, tuyên dương.**Bài 3: (Làm việc cá nhân) Giải bài toán**- GV cho HS đọc đề bài, phân tích đề toán, suy nghĩ cách làm. [Yêu cầu HS giải](https://blogtailieu.com/) được bài toán có lời văn (hai bước tính) - Gọi HS làm vào vở sau đó nêu kết quả, HS nhận xét lẫn nhau.- GV nhận xét, tuyên dương. | - 1 HS làm bảng con lần lượt các phép tính:122 x 4 327 x 3 715 : 5 645 : 3- HS lần lượt trả lời kết quả- HS khắc sâu kiến thức nhìn vào bảng đặt được đề toán-HS phân tích bài toán và giải vào vởBài giảiCon bò cân nặng là:120 X 3 = 360 (kg)Cả con bò và con bê cân nặng là:360+ 120 = 480 (kg) Đáp số: 480 kg.- HS nhận xét lẫn nhau. |
| **3. Vận dụng.**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.- Cách tiến hành: |
| * **-** GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi.

Thi đua đặt và giải bài toán có hai phép tính liên quan đến dạng toán đã học.- Nhận xét, tuyên dương | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ HS thi đua nêu bài toán và trình bày. |
| **4. Điều chỉnh sau bài dạy:**..................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... |

---------------------------------------------------------------------------